

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Ngành Chăn nuôi trình độ cao đẳng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-ĐHAG ngày 19/4/2016
của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang)

Chú thích thang Trình độ năng lực

TĐNL	Yêu cầu về năng lực	Mô tả
1	Biết	Có biết/có nghe qua
2	Hiểu	Có hiểu biết/có thể tham gia
3	Ứng dụng	Có khả năng ứng dụng
4	Phân tích	Có khả năng phân tích
5	Đánh giá	Có khả năng đánh giá
6	Sáng tạo	Có khả năng sáng tạo

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và trình độ năng lực yêu cầu (Program learning outcomes – X.x.x)

Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có kiến thức, kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp, kỹ năng và phẩm chất giữa các cá nhân, năng lực thực hành nghề nghiệp:

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
1	Kiến thức và lập luận ngành	
1.1	Kiến thức đại cương	
1.1.1	Kiến thức lý luận chính trị	3
1.1.2	Kiến thức khoa học xã hội (khác)	3
1.1.3	Kiến thức khoa học tự nhiên	3
1.1.4	Kiến thức ngoại ngữ	3
1.1.5	Kiến thức tin học	3
1.1.6	Kiến thức giáo dục thể chất	3
1.1.7	Kiến thức giáo dục quốc phòng	3
1.2	Kiến thức cơ sở ngành	
1.2.1	Kiến thức hóa sinh đại cương	3
1.2.2	Kiến thức sinh học thực vật và động vật	3
1.2.3	Kiến thức vi sinh vật học	3
1.2.4	Kiến thức dinh dưỡng vật nuôi	3
1.2.5	Kiến thức giải phẫu và sinh lý động vật nuôi	3

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
1.3	<i>Kiến thức chuyên ngành</i>	
1.3.1	Kiến thức dược lý học thú y	4
1.3.2	Kiến thức quy hoạch tổng thể mô hình chăn nuôi	4
1.3.3	Kiến thức xây dựng chuồng trại cho từng loài vật nuôi	4
1.3.4	Kiến thức kỹ thuật nuôi, khẩu phần ăn cho từng loài vật nuôi	4
1.3.5	Kiến thức quy trình phòng và trị bệnh vật nuôi	4
1.3.6	Kiến thức khuyến nông, quản trị kinh doanh trong chăn nuôi.	4
1.4	<i>Kiến thức thực tập và tốt nghiệp</i>	
1.4.1	Thực tập chuyên ngành	5
1.4.2	Chuyên đề tốt nghiệp và các học phần thay thế	5
2	<i>Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp</i>	
2.1	<i>Khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề</i>	
2.1.1	Xác định và khái quát hóa vấn đề	4
2.1.2	Ước lượng và phân tích vấn đề	4
2.1.3	Giải pháp và đề xuất	4
2.2	<i>Khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức</i>	
2.2.1	Lập giả thuyết nghiên cứu	4
2.2.2	Tham khảo tài liệu khoa học có liên quan	4
2.2.3	Nghiên cứu thực nghiệm	4
2.2.4	Tổng hợp, kết luận	4
2.3	<i>Khả năng tư duy hệ thống</i>	
2.3.1	Phát hiện các vấn đề	4
2.3.2	Hệ thống hóa các vấn đề	4
2.3.3	Phân tích và đề xuất giải pháp tối ưu	4
2.4	<i>Kỹ năng và phẩm chất cá nhân</i>	
2.4.1	Đề xuất ý tưởng và sẵn sàng chấp nhận rủi ro	5
2.4.2	Tính kiên trì, nhẫn nại, linh hoạt	5
2.4.3	Khả năng thích ứng cao	5
2.4.4	Khả năng tự đào tạo	5
2.4.5	Quản lý thời gian và nguồn lực	5
2.5	<i>Kỹ năng và phẩm chất đạo đức cá nhân</i>	
2.5.1	Phẩm chất chính trị	5
2.5.2	Phẩm chất nhân văn	5
2.6	<i>Kỹ năng và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp</i>	

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
2.6.1	Đạo đức nghề nghiệp	5
2.6.2	Hành xử chuyên nghiệp	5
2.6.3	Chủ động lên kế hoạch cho nghề nghiệp của mình	5
2.6.4	Luôn cập nhật thông tin trong lĩnh vực học tập, nghiên cứu	5
2.7	<i>Kỹ năng và phẩm chất đạo đức xã hội</i>	
2.7.1	Trung thực trong công tác	5
2.7.2	Thuyết phục, thu hút người khác cùng tham gia	5
2.7.3	Lắng nghe và làm chủ cảm xúc bản thân	5
3	<i>Kỹ năng và phẩm chất giữa các cá nhân</i>	
3.1	<i>Làm việc theo nhóm</i>	
3.1.1	Thành lập nhóm	5
3.1.2	Hoạt động nhóm hiệu quả	5
3.1.3	Quản lý nhóm	5
3.2	<i>Giao tiếp</i>	
3.2.1	Giao tiếp trong môi trường công nghiệp	5
3.2.2	Giao tiếp bằng văn viết	5
3.2.3	Giao tiếp điện tử/đa truyền thông	5
3.2.4	Giao tiếp hình ảnh	5
3.2.5	Kỹ năng thuyết trình	5
3.3	<i>Giao tiếp sử dụng ngoại ngữ</i>	
3.3.1	Tiếng Anh giao tiếp	3
4	<i>Năng lực thực hành nghề nghiệp</i>	
4.1	<i>Nhận thức bối cảnh xã hội và ngoại cảnh</i>	
4.1.1	Vai trò, trách nhiệm người kỹ thuật viên chăn nuôi	5
4.1.2	Tác động của khoa học và kỹ thuật chăn nuôi đối với XH	5
4.1.3	Tác động của ngành Chăn nuôi – Thú y đối với XH	5
4.1.4	Năng lực hội nhập	5
4.2.	<i>Nhận thức bối cảnh tổ chức</i>	
4.2.1	Tuân thủ quy định và văn hóa nơi làm việc	5
4.2.2	Chiến lược, mục tiêu và kế hoạch của nơi làm việc	5
4.2.3	Khả năng thích ứng trong môi trường làm việc	5
4.3	<i>Hình thành ý tưởng</i>	
4.3.1	Xác định vấn đề cần thực hiện	5
4.3.2	Thiết lập những mục tiêu và yêu cầu	5

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
4.4	<i>Xây dựng phương án</i>	
4.4.1	Vận dụng kiến thức xây dựng kế hoạch thực hiện	5
4.4.2	Xác định tiến trình và phương pháp thực hiện	5
4.5	<i>Thực hiện phương án</i>	
4.5.1	Chuẩn bị phương tiện cho quá trình triển khai	5
4.5.2	Triển khai thực hiện kế hoạch	5
4.5.3	Quản lý quá trình thực hiện	5
4.6	<i>Vận hành phương án</i>	
4.6.1	Vận hành và quản lý	5
4.6.2	Theo dõi và hỗ trợ thực hiện phương án	5
4.6.3	Hoàn thiện phương án	5

